

Số: 93b/KH – THCS

Thái Niên, ngày 24 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ tổ chuyên môn
năm học 2024 - 2025

Phần I

Tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2023 – 2024

I/ Kết quả đạt được

1. Học sinh

1.1 Chất lượng đại trà

*** Đối với lớp 6,7,8 (thông tư 22/2021/TT-BGD)**

+ Kết quả đánh giá về học tập: xếp loại từ đạt $180/191 = 94,2\%$ (giảm $2,8\%$ so với kế hoạch đầu năm) trong đó: xếp loại Khá, Tốt là $59/191 = 30,9\%$ (Tăng $5,5\%$ so với kế hoạch đầu năm); chưa đạt: $11/191 = 5,8\%$ (tăng $0,8\%$ so với chỉ tiêu đầu năm là 5%)

+ Kết quả đánh giá rèn luyện: 100% học sinh được đánh giá Đạt (tăng 1% so với chỉ tiêu giao là 99%), trong đó: Tốt $141/191 = 73,8\%$ (tăng $13,8\%$ chỉ tiêu so với kế hoạch, tăng 5% so với kì I) không có học sinh xếp loại chưa đạt (tăng 1% so với chỉ tiêu kế hoạch)

*** Đối với lớp 9: (theo thông tư 58/BGD; thông tư 26/2020/BGD sửa đổi bổ sung thông tư 58).**

+ Học lực: từ trung bình trở lên từ $58/58 = 100\%$ (tăng 5% so kế hoạch giao). trong đó khá giỏi $25/58 = 43,1\%$ (tăng $13,1\%$ so kế hoạch giao)

+ Hạnh kiểm: 100% từ trung bình trở lên (tăng 5% so với kế hoạch) trong đó Khá tốt $56/58 = 96,6\%$ (tăng $1,6\%$ so với kế hoạch, chỉ tiêu kế hoạch đầu năm 95%).

* Phân luồng HS đến tháng 5/2024 số lượng cụ thể như sau: Tổng số HS: 58 HS đi học tiếp $47/58$ chiếm 81% . Trong đó (đăng kí thi THPT 31 HS: Nội trú: 15 HS; THPT 1: 08 HS; THPT số 3: 08 HS) Cao đẳng Lào Cai: 13 HS: Học TTGDTX: 03 HS = $5,2\%$: Không học: 11 HS = 19% . Kết quả phân luồng đạt 81% (tăng 3% so với năm học trước)

1.2. Kết quả đạt được các cuộc thi, kì thi

- Thi các môn văn hóa đạt 02 Giải KK cấp huyện lớp 8: Môn Sinh, Vật Lý; lớp 6,7 đạt 4 giải: Giải Nhì Lý 7; Giải Nhì Toán 6; Giải Ba Toán 7; Giải KK môn Sinh 7. (Vượt 5 giải so với chỉ tiêu đăng kí 24% - chất lượng giải tăng nhiều so với năm học trước)

- 01 sản phẩm “Học sinh Bảo Thắng với ý tưởng khởi nghiệp” tham gia thi cấp huyện đạt giải khuyến khích; 02 sản phẩm NCKH tham gia thi cấp huyện đạt 02 giải Nhì; 02 em đạt Huy chương Đồng cuộc thi Vioedu cấp tỉnh; 01 giải Nhì, 01 giải 3; Giao lưu ngày hội STEM với trường THCS Tả Phìn Sa Pa với 2 nội dung thiết kế sơ đồ mạch điện và ngôi nhà STEM đạt Giải Nhì

2. Đội ngũ

***Đánh giá chuyên môn**

Tổng số giáo viên: 09 đồng chí.

Trong đó xếp loại: Giỏi: 06; Khá 03; TB: 0; Yếu: 0

*** Đánh giá Chuẩn**

Tổng số giáo viên tự đánh giá: 09 đồng chí

Trong đó xếp loại: Tốt: 06, Khá: 03, Đạt: 0 ; Chưa đạt: 0

***Bồi dưỡng thường xuyên**

Tổng số giáo viên: 09 đồng chí

Trong đó xếp loại: Hoàn thành 9/9. Chưa hoàn thành: 0

*** Xếp loại viên chức**

Tổng số giáo viên, nhân viên: 09 đồng chí

Trong đó xếp loại: Xuất sắc: 03 ; HTTVN: 06; HTNV: 0

*** Thi đua**

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03 (tăng 01 so với năm học trước)

- Lao động tiên tiến: 04 (giảm 01 so với năm học trước)

3. Công tác bồi dưỡng giáo viên

- GV đã thực hiện bồi dưỡng chuyên môn theo đăng kí bồi dưỡng từ đầu năm

- Tất cả GV đều đã BDCM theo KH đã xây dựng của nhà trường, của tổ và cá nhân đúng tiến độ.

- 100% đều hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

4. Công tác thực hiện chuyên đề

- Đã thực hiện 03 chuyên đề/ năm học đảm bảo và có chất lượng.

- Đa số GV tích cực đóng góp ý kiến thảo luận xây dựng chuyên đề và rút kinh nghiệm cho chuyên đề.

- Trong giờ dạy HS hứng thú, tích cực hơn khi được tham gia các tiết dạy học chuyên đề

5. Công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn của GV

- Tổ đã kiểm tra hoạt động chuyên môn của GV khá tốt theo kế hoạch

- Một số giờ dự khi kiểm tra GV chuẩn bị bài chu đáo, bám sát đối tượng;

Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng CNTT; Tích cực sử dụng PP, hình thức dạy học tích cực vào giảng dạy

- Hồ sơ khi kiểm tra trong ngày có đầy đủ theo quy định, hồ sơ cập nhật đầy đủ, giáo án soạn giảng chi tiết đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới

6. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn

- Tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn của năm, học kì, tháng, tuần, các kế hoạch hoạt động khác và cụ thể hoá để thực hiện.

- 100% giáo viên đều thực hiện tốt chương trình môn học, lên kế hoạch dạy học hàng tuần kịp thời theo quy định, soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp.

- Đa số giáo viên trong tổ tích cực ứng dụng CNTT sử dụng bài giảng điện tử để nâng cao chất lượng giờ dạy.

- Kiểm tra, chấm, chữa, trả bài đúng thời gian, cho điểm khách quan, công bằng đối với từng đối tượng học sinh.

- Phân công dạy thay kịp thời cho những giáo viên đi công tác.
- Thực hiện nghiêm túc họp Tổ chuyên môn 2 lần/tháng.
- Thực hiện sinh hoạt chuyên đề theo NCBH 03 chuyên đề
- Đa số GV dự giờ đủ định mức theo quy định, nhiều GV tích cực dự giờ trao đổi chuyên môn.
- Công tác kiểm tra hồ sơ tổ viên: kiểm tra hồ sơ định kì 2 lần/học kì. Ngoài ra còn kiểm tra đột xuất ít nhất 03GV/ tháng.
- 100% GV tham gia nhiệt tình các phong trào Đoàn thể, Nhà trường đề ra.

II. Tồn tại, hạn chế

1. Công tác bồi dưỡng giáo viên

- Một số giáo viên nội dung bồi dưỡng còn chưa thể hiện rõ mục tiêu, liên hệ áp dụng của bản thân, chỉ trình bày lý thuyết của vấn đề bồi dưỡng, còn sao chép trên mạng và sao chép nhau

2. Công tác xây dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn.

- Một số GV còn chưa duyệt giáo án có tiết dạy trên mô hình đúng thời gian

3. Công tác thực hiện chuyên đề

- Còn có GV chưa chuẩn bị nghiên cứu kĩ tiết dạy khi tham gia thảo luận xây dựng chuyên đề, trong thảo luận còn làm việc riêng không chú ý; một số GV còn ngại đóng góp ý kiến xây dựng phương án cho chuyên đề cũng như góp ý rút kinh nghiệm

- Khi tham gia chuẩn bị cho giờ dạy chuyên đề một số GV còn chưa thực hiện đảm bảo nội dung theo phân công, trong giờ dự còn chưa tích cực quan sát các hoạt động của HS.

4. Công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn của GV

- Có giờ dạy khai thác đồ dùng chưa hiệu quả; Phần lệnh hoạt động chưa rõ ràng; Giao nhiệm vụ và kiểm soát hoạt động của học sinh chưa tốt
- Số lần kiểm tra hồ sơ và dự giờ GV còn chưa được nhiều, chưa được thường xuyên

5. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn

- Họp tổ số GV tham gia phát biểu ý kiến còn ít.
- GV tự đi dự giờ học hỏi còn ít.
- Chất lượng hồ sơ một số GV còn thấp.
- Còn có GV chưa tích cực bồi dưỡng kiến thức CM còn chưa tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy
- Còn một số giáo viên nộp muộn KHGD cho tổ chuyên môn duyệt, đa số GV xây dựng KH còn lỗi trình bày thể thức văn bản, một số GV khi kiểm tra và duyệt KH còn chưa sát sao

- Một số GV còn chưa tích cực ứng dụng CNTT và sử dụng đồ dùng DH

III. Đánh giá chung

1 Điểm mạnh

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, chú trọng đến kỷ cương, nề nếp của nhà trường.
- Chất lượng học sinh giỏi tăng, học sinh thi tuyển vào các trường THPT và tương đương có chuyển biến về số lượng so với năm học trước.

- Đẩy mạnh thực hiện giáo dục STEM: tích cực tham gia các chuyên đề, Hội thảo; tổ chức cho học sinh thực hành theo hướng dẫn.

- Tổ chức tốt việc dạy học, đảm bảo an ninh an toàn trường học.

- Tích cực thực hiện "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" bằng những hành động, việc làm cụ thể như tham gia các phong trào thi đua, bồi dưỡng chuyên môn, chăm sóc học sinh.

2. Điểm yếu

- Chất lượng bồi dưỡng đội ngũ chưa cao, còn giáo viên có hạn chế về ứng dụng CNTT và tiếp cận đổi mới PPDH còn chậm.

- Chất lượng giáo dục đại trà chưa đạt mục tiêu đề ra.

- Công tác đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và hội nhập chưa có chuyển biến rõ, hiệu quả chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm về tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong năm học

- Nghiên cứu kỹ, vận dụng đúng, linh hoạt, sáng tạo những chỉ đạo của cấp trên.

- Quan tâm, thực hiện triệt để quy tắc dân chủ, công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong tổ chuyên môn.

- Xây dựng môi trường làm việc vui tươi, phấn khởi, chia sẻ, giúp đỡ nhau.

- Làm tốt công tác tham mưu đến cấp trên cùng chung tay giải quyết các khó khăn nhà trường

- Xây dựng kế hoạch sát với tình hình thực tế của tổ chuyên môn. Luôn xác định rõ những nhiệm vụ ưu tiên và vai trò của người thực hiện những nhiệm vụ ưu tiên đó.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của từng thành viên trong tổ chuyên môn.

Phần II

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

A. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn

- Kế hoạch số 90/KH-THCS ngày 19/09/2024 về tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường PTDTBT THCS xã Thái Niên;

- Thực hiện kế hoạch số 92/KH-THCS ngày 23/09/2024 của Trường PTDTBT THCS xã Thái Niên Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyên môn năm học 2024-2025;

- Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của tổ chuyên môn; tổ Khoa học tự nhiên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ như sau:.

II. Các điều kiện thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024-2025

1. Đội ngũ: Tổng số giáo viên: 09 (01 GV cộng quản tại UBND huyện).

2. Quy mô trường lớp: Tổng số 08 lớp (lớp 6: 02; lớp 7: 02; lớp 8: 02; lớp 9: 02); tổng số học sinh: 252 học sinh. Học sinh bán trú 180/252 chiếm 71,4%.

3. Cơ sở vật chất: Về cơ bản nhà trường có đủ phòng học đáp ứng được các điều kiện cho công tác dạy và học; đã trang bị các thiết bị dạy học đáp ứng việc ứng dụng CNTT và dạy học tích cực như tivi, máy chiếu, loa.

4. Đánh giá chung

4.1. Thuận lợi

- Năm học 2024 - 2025 tổ chuyên môn tiếp tục nhận được sự lãnh, chỉ đạo sát sao của BGH nhà trường, sự lãnh chỉ đạo của PGD.

- Hiện nay, nhà trường đã đủ phòng học. Hệ thống máy chiếu, ti vi hỗ trợ UDCNTT đã được trang bị đầy đủ tất cả các lớp. Các điều kiện để tổ chức ăn, ở, học, sinh hoạt của học sinh bán trú đã được cải thiện hơn so với những năm học trước.

- Tổ chuyên môn được nhà trường triển khai việc học tập, quán triệt sâu sắc về yêu cầu đổi mới giáo dục ngay từ đầu năm học.

- Đội ngũ giáo viên trong tổ đa số có kinh nghiệm giảng dạy nhiều năm, có nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, có trình độ chuyên môn vững vàng. Có đủ số lượng giáo viên giảng dạy theo bộ môn được phân công

- Về học sinh đa số các em đều ngoan ngoãn, tích cực trong các hoạt động học tập cũng như các hoạt động giáo dục tại nhà trường. Tỷ lệ chuyên cần đầu năm học luôn đạt trên 98%. Ngoài những thuận lợi trên nhà trường luôn nhận được sự quan tâm phối hợp tốt từ các bậc cha, mẹ học sinh đặc biệt trong công tác hỗ trợ giúp đỡ nhà trường xây dựng cảnh quan trường lớp học. Luôn chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tốt nhất có thể để cho con đến trường.

4.2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa đồng bộ: Các trang thiết bị dạy học đồ dùng dạy học đã cũ, hỏng nhiều thường xuyên phải sửa chữa ảnh hưởng đến chất lượng các giờ dạy của GV; Bộ đồ dùng dạy học lớp 6,7,8,9 đã được cấp nhưng một số phân môn/1 môn học chưa đảm bảo theo yêu cầu.

- Thiếu phòng TCM phục vụ cho việc họp tổ chuyên môn (Hiện tại đang dùng tích hợp giữa các phòng chưa theo quy định)

- Có môn dạy chéo ban, không có GV dạy các môn GDDP, HĐTNHN. Số lượng giáo viên chưa đồng bộ về cơ cấu bộ môn nên việc phân công chuyên môn còn có giáo viên phải dạy không đúng chuyên môn được đào tạo, ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục.

- Tư duy đổi mới và năng lực tiếp cận cái mới của một số giáo viên còn hạn chế như việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh NCKH, chuyên đổi số, công tác hội nhập,...

- Nhà học sinh ở xa trường nên vào mùa mưa đi lại rất khó khăn. Đa số học sinh là đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức chậm bố mẹ đi làm ăn xa, gia đình ly tán, nhà đông con...Nhiều phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con. Ở một số thời điểm đầu tuần, hay sau dịp Lễ, Tết công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì tỷ lệ đi học chuyên cần còn chưa đảm bảo.

- Còn bộ phận không nhỏ học sinh chưa xác định và nhận thức được nhiệm vụ của học tập nên chưa cố gắng vươn lên trong học tập, ý thức, hiệu quả tự học của học sinh ở bán trú chưa tốt dẫn đến chất lượng cuối năm của các em còn thấp.

B. MỤC TIÊU

I. Mục tiêu chung

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo yêu cầu bền vững, thực chất nhằm duy trì vững chắc kết quả đã đạt được: Chất lượng chuyển lớp sau thi lại đạt 99% trở lên; số lượng duy trì 100%; chuyên cần 98% trở lên; Tỷ lệ phân luồng trên 80%; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, thực hiện chuyển đổi số. Tham gia tích cực và có hiệu quả trong các hoạt động xây dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn, xây dựng cảnh quan trường lớp nhằm tạo môi trường giáo dục Xanh, Sạch, Đẹp, an toàn. Từng bước thực hiện có hiệu quả các nội dung đột phá, tạo chuyển biến nổi bật trong năm học.

Xác định lĩnh vực tạo sự chuyển biến nổi bật trong chuyên môn năm học 2024-2025 tiếp tục tập trung vào công tác giảng dạy với mục tiêu “Nâng cao chất lượng dạy và học thực chất, chất lượng đại trà, chất lượng chuyển cấp và chất lượng thi vào THPT; phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu”.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Chất lượng đội ngũ

- Đánh giá chuyên môn: Giỏi: 06/09 = 66,7 %; Khá: 03/09= 33,3 %; Trung bình: 0.

- Đánh giá xếp loại viên chức: 09/09=100% GV được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có từ 03/09 = 33,3% GV được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chất lượng thi đua của GV: Bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh: 01/09 = 11,1%; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 02/09= 22,2%; Lao động tiên tiến: 05/09 = 55,6%

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 100%, GVG cấp huyện: đạt 80%.

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 6/6, GVCN giỏi cấp huyện: phần đầu có 02 đ/c tham gia và đạt cấp huyện.

- 100% GV được dự giờ góp ý rút kinh nghiệm khi thực hiện CTGDPT 2018 với các môn học. Phần đầu 60% tiết dạy có ý tưởng mới, cách làm mới, sáng tạo, khắc phục khó khăn trong điều kiện về CSVC và đối tượng học sinh của nhà trường.

- 100% giáo viên được đánh giá hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

- Tuyên truyền vận động 100% GV tham gia các cuộc thi khác do ngành phát động.

2. Chất lượng học sinh

2.1. Chất lượng đại trà

- Tổng số học sinh được đánh giá 252/252 em.

Đánh giá kết quả học tập 245/252; Xếp loại 97% từ mức Đạt trở lên trong đó tỷ lệ học sinh từ khá, Tốt trở lên là trên 25% cụ thể (xếp loại: Xuất sắc: 0; tỷ lệ học sinh Tốt 12/252 đạt 4,7% trở lên). Đánh giá kết quả rèn luyện 248/252 đạt 98% từ mức Khá trở lên.

Tỉ lệ lên lớp thẳng 97%; Kết quả HS sau thi lại đạt 99% trở lên

Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học lên THPT và tương đương: đạt 77% (45/58) trở lên. Chất lượng học sinh thi đỗ THPT đạt 95% so với số học sinh đăng ký trở lên.

Chất lượng điểm thi vào THPT:

-Môn Toán trung bình: 4,1 điểm (Tăng 0,25)

*Điểm trung bình toàn trường: 3,68% tăng 0,25 điểm so với năm học 2023-2024

*Phần đầu điểm thi các môn không có điểm dưới 2

2.2. *Chất lượng mũi nhọn:*

- Học sinh tham gia HSG giỏi cấp huyện ở 4 môn Toán, Khoa học tự nhiên 1, KHTN 3, Tin học - trong đó phần đầu có 7 giải trở lên. *(Có biểu giao chỉ tiêu của tổ chuyên môn cụ thể kèm theo)*, tỷ lệ học sinh tham gia đạt giải 60% trở lên. Có HS tham gia HSG lớp 9.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi và đạt giải từ khuyến khích trở lên. Trong đó chỉ tiêu NCKH cấp huyện giữ vững duy trì từ giải Ba trở lên, chỉ tiêu cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp có học sinh tham gia và đạt giải *(Có biểu giao chỉ tiêu của tổ chuyên môn cụ thể kèm theo)*.

3. *Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và hội nhập*

GV ứng dụng phần mềm dạy học trong một số môn: Toán, Lý, Hoá, Tin học thành thạo.

100% GV sử dụng thành thạo giáo án điện tử và 100% giáo viên sử dụng các loại hồ sơ điện tử theo quy định.

100% giáo viên tham gia dạy học, kiểm tra đánh giá trong nhà trường bằng hình thức trực tuyến trên môi trường mạng (tổng số 64 tiết kiểm tra đánh giá trên các phần mềm như olm, Quizi... *có bản danh sách đăng kí của GV kèm theo*). 80% học sinh có tài khoản và được tương tác với giáo viên.

100% các lớp có nhóm zalo của GVCN và phụ huynh để trao đổi thông tin kịp thời.

100% giáo viên được tập huấn sử dụng thành thạo các hoạt động số trên môi trường mạng Vnedu.

Có ít nhất 20 tiết dạy trở lên được số hoá, chuyển lên kho dữ liệu của Phòng GD&ĐT.

10% phụ huynh học sinh vùng thuận lợi thực hiện được dịch vụ không sử dụng tiền mặt.

100% giáo viên có bài giảng điện tử, học liệu thiết bị đồ dùng số, ngân hàng câu hỏi trên kho học liệu nhà trường.

100% giáo viên tham gia thiết kế đồ dùng thông minh cấp trường. Mỗi giáo viên có từ 5 đến 10 bài giảng/năm/khối được thiết kế bài giảng số theo văn bản 61/PGD&ĐT ngày 23/8/2024, 01 bài giảng Elearning *(có bản danh sách đăng kí của GV kèm theo)*.; 04 đề kiểm tra được đưa lên kho học liệu của nhà trường.

100% GV tích cực tham gia phong trào “ Giáo viên và học sinh cùng học tiếng anh” các hoạt động ngoại khoá 6 buổi/năm.

Tổng số có ít nhất 01 tiết dạy kết nối các môn học cấp tổ/năm với các trường trong và ngoài huyện.

100% giáo viên trong tổ có sản phẩm tham gia thi NCKH cấp trường, có ít nhất 02 sản phẩm tham gia thi NCKH cấp huyện.

Duy trì hoạt động của CLB Stem phân đầu có ít nhất 03 sản phẩm chất lượng của CLB; có 03 sản phẩm Stem tái chế và 01 sản phẩm Stem chất lượng của mỗi lớp học; có 03 sản phẩm Stem tái chế của mỗi phòng ở bán trú

C. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ NHIỆM VỤ TẠO CHUYỂN BIẾN NỔI BẬT.

Năm học 2024-2025 với chủ đề: **“Vì học sinh thân yêu”; xây dựng trường học kỷ cương – trách nhiệm - hạnh phúc; Đổi mới và hội nhập.**

I. Những nhiệm vụ trọng tâm

Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm của bộ phận Chuyên môn trường PTDTBT THCS xã Thái Niên năm học 2024-2025, tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên xây dựng 5 nhiệm vụ trọng tâm về công tác chuyên môn trong năm học như sau:

1. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua;

2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý tổ chuyên môn; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trong tổ; phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn; thực hiện quản lý tổ chuyên môn dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong từng vị trí công tác.

3. Tích cực phối hợp với nhà trường triển khai chương trình (CT), sách giáo khoa (SGK) GDPT năm 2018 đối với lớp 6, 7, 8, 9; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với xã hội và cộng đồng.

4. Phối hợp thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục; công tác giáo dục dân tộc; xây dựng trường học chuẩn vùng cao.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục STEM, NCKH, hội nhập trong giáo dục.

II. Nhiệm vụ tạo sự chuyển biến nổi bật trong năm học

Trong năm học 2024-2025, tổ Khoa học tự nhiên thực hiện 03 nội dung tạo chuyển biến nổi bật là:

1. Nội dung 1: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

2. Nội dung 2: Tích cực tham gia các hoạt động đổi mới, hội nhập

3. Nội dung 3: Nâng cao chất lượng học sinh chuyên cấp; phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Làm tốt công tác phân luồng.

D. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

I. Công tác tư tưởng, chính trị và nền nếp, kỷ cương

Làm cho giáo viên có nhận thức đúng về trách nhiệm, nhiệm vụ từ đó có thái độ đúng, động cơ đúng, tự giác tham gia xây dựng nền nếp, kỷ cương nhà trường.

** Giải pháp:*

Phối hợp cùng nhà trường hướng dẫn giáo viên thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ và của tỉnh về Giáo dục đào tạo; tiếp tục học tập Nghị Quyết số 29-NQ/TW về **"Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT"** ; chỉ đạo

hướng dẫn GV thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của các cấp.

Tổ chức cho giáo viên thực hiện tốt các quy chế chuyên môn, các quy định, nền nếp mà tổ chuyên môn và nhà trường đã thống nhất thực hiện.

II. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục

Tiếp tục thực hiện việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh ở tất cả các môn học. Trong đó chú ý đến nội dung tinh giản, thời lượng dạy học theo chủ đề và các hoạt động trải nghiệm của học sinh. Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chương trình giáo dục trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, kiểm soát thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên; kế hoạch giáo dục các môn học.

Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cần nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các văn bản chỉ đạo, theo hướng dẫn tại văn bản số 1496/BG&ĐT-GDTrH, ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT và văn bản số 1212/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 26/7/2023 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, Công văn số 5636/BGD&ĐT ngày 10/10/2023 về xây dựng KHGD môn KHTN; LS&ĐL; HĐTNHN; công văn số 337/PGD&ĐT, ngày 18/9/2023 của Phòng GD&ĐT Bảo Thắng về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá học sinh theo quy định của Thông tư số 22/2021/TTBGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT; VB 1496 và 3699 của Bộ GD&ĐT.

****Giải pháp:***

Mỗi giáo viên nâng cao năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tinh giản nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức và kỹ năng phù hợp với trình độ học sinh; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu. Sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; dạy học trường học gắn với thực tiễn phải được đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tổ trưởng chuyên môn tăng cường kiểm tra, kiểm soát thực hiện kế hoạch giáo dục đã xây dựng của GV, quản lý được nội dung tinh giản. Đối với nội dung giảm tải, giáo viên không kiểm tra đánh giá các nội dung, yêu cầu đã được giảm tải. Đối với thời gian dư do giảm tải, giảm bớt bài hoặc giảm bớt nội dung trong từng bài, GV không đưa thêm nội dung khác vào dạy mà dùng để củng cố kiến thức và rèn kỹ năng đã học cho HS hoặc tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp.

Chỉ đạo GV chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết, biên soạn tài liệu nội dung dạy học bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh còn hạn chế về năng lực môn Toán; ôn thi vào lớp 10 THPT môn Toán.

III. Nâng cao chất lượng dạy và học; chất lượng giáo dục toàn diện

1. Tổ chức dạy học chương trình GDPT 2018:

- Thực hiện đối với lớp 6+7+8+9 và kiểm tra đánh giá HS thực hiện theo quy định của Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT ngày 20/7/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Trọng tâm: nâng cao chất lượng giờ học; bồi dưỡng đội ngũ thực hiện tốt các điều kiện cho dạy học theo CT, SGK GDPT 2018.

***Giải pháp:**

- Thực hiện đồng bộ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8,9 phải bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và nhà trường.

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với tình hình thực tế nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh

- Tham mưu với nhà trường các hoạt động của tổ tư vấn chương trình GDPT năm 2018 thông qua dự giờ, kiểm tra hồ sơ, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, bám sát văn bản số 1952/SGD&ĐT ngày 9/11/2020 về việc tổ chức SHCM, nâng cao năng lực tự học của học sinh.

- Đưa nội dung triển khai chương trình GDPT 2018, các vấn đề mới...vào các cuộc họp SHCM của tổ hàng tuần, hàng tháng, có đánh giá công tác triển khai, bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc vào cuối học kì và cuối năm học.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp tổ có kết nối với các trường trong cụm, trong huyện và ngoài huyện; kế hoạch sinh hoạt phải đáp ứng điều kiện **mỗi giáo viên phải tham gia nghiên cứu tối thiểu 01 bài học/tháng.**

- Trong năm học 100% giáo viên được TTCM và TPCM dự giờ góp ý, bổ sung. 100% giáo viên có phiếu hoặc sổ ghi chép lại các nội dung khó khăn trong quá trình thực hiện. 100% giáo viên nắm chắc các văn bản chỉ đạo về đổi mới PP, hình thức tổ chức dạy học.

2. Tham gia học ngoại ngữ:

- Thực hiện phong trào: Giáo viên và học sinh cùng học ngoại ngữ.

***Giải pháp:**

- Phối hợp cùng tổ KHXXH và nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn, hoạt động bồi dưỡng giáo viên, hoạt động giao lưu; tham gia Câu lạc bộ tiếng Anh... nhằm tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia học Tiếng Anh.

3. Hoạt động dạy học tích hợp ở một số ở một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục:

Chú trọng việc dạy học tích hợp ở một số nội dung trong các môn học và các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, văn bản chỉ đạo của các cấp về dạy học tích hợp (QĐ 3974 về chống tác hại của thuốc lá; KH 161/KH-SGDĐT ngày 22/8/2024 về đưa quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2024-2025;....).

- Thực hiện văn bản số 1577/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22/9/2022 của Sở GD&ĐT; Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN trong các trường phổ thông năm học 2024-2025.

- Thực hiện lồng ghép thông qua nội dung môn học HĐTNHN

**Giải pháp:*

- Phân công cho giáo viên xây dựng KHGD ghi rõ tiết có tích hợp, tích hợp theo văn bản nào vào cột ghi chú. Thường xuyên kiểm soát các GV trong tổ việc thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; phòng chống tác hại của thuốc lá.

- Tham mưu với nhà trường phối hợp với cơ quan, lực lượng chức năng địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác GDQP&AN cho cán bộ, giáo viên, học sinh theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Bộ môn HĐTNHN thực hiện dạy lồng ghép nội dung GDQP&AN trong giảng dạy.

- Rà soát và ghi bổ sung các nội dung được tích hợp công tác giáo dục GDQP&AN trong KHDH cá nhân các môn liên quan ngay từ trước khi vào dạy học.

- Khai thác sử dụng tận dụng tối đa các phương tiện dạy học hiện đại; tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn học.

IV. Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Thực hiện trường học nông trại gắn với thực tiễn trồng trọt và chăn nuôi, tổ chức học sinh trải nghiệm trên mô hình; đổi mới phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh.

1. Đổi mới phương pháp dạy học đối với các môn Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch bài học (giáo án, phương án) theo hướng tăng cường phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tích cực xây dựng các chủ đề/chuyên đề để tổ chức dạy học, vận dụng chương trình GDPT mới để xây dựng các chủ đề/chuyên đề cho chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (tăng số chủ đề/chuyên đề qua từng học kỳ).

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự đọc, tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình (khuyến khích để học sinh, nhóm học sinh trình bày kiến thức mới hoặc nêu cách giải quyết bài tập trước lớp; sau mỗi tiết học, học sinh phải nhớ (hoặc thuộc) được kiến thức mới của bài, có kỹ năng để giải được bài tập cơ

bản, đơn giản đã thực hiện); giáo viên tổng , nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng (tuyệt đối không bỏ rơi học sinh, nhóm học sinh trong quá trình tổ chức các hoạt động học).

- Nghiên cứu, áp dụng tổ chức dạy học theo mô hình giáo dục STEM ở các môn Toán, KHTN, Công nghệ, Tin trong đó xây dựng tối thiểu 02 chủ đề dạy học/học kỳ (có bản tổng hợp các tiết dạy STEM kèm theo); Bám sát các văn bản số 3089/BGDĐT ngày 14/8/2020 về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; văn bản số 1479/SGD&ĐT ngày 11/9/2022 V/v hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; văn bản số 69/KH-PGD&ĐT ngày 05/10/2021 về triển khai nhiệm vụ đột phá của ngành trong đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và giáo dục STEM giai đoạn 2021-2024; Văn bản số 216/PGD&ĐT ngày 22/09/2021 V/v hướng dẫn triển khai thực hiện GD STEM trong giáo dục trung học, .

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tập trung vào những bài khó, nội dung khó, đặc thù, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu kém, ôn thi tuyển sinh vào lớp 10...

- Đổi mới nhận xét, đánh giá kết quả giờ dạy giáo viên theo công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, Quyết định số 620/QĐ-SGD&ĐT ngày 22/5/2017 của Sở GD&ĐT.

2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học đối với các môn Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: Dạy học trực tuyến, lớp học kết nối,... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tham mưu cho nhà trường công tác nghiên cứu khoa học và tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật; tăng cường hình thức học tập gắn với thực tiễn thông qua việc dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn. Tổ chức dạy học thí nghiệm -thực hành phù hợp, hiệu quả. Chú trọng phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng tủ sách lớp học, xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường (Câu lạc bộ STEM; câu lạc bộ múa xinh tiền). GVCN thường xuyên tổ chức cho học sinh đọc và mượn sách truyện khoa học, hợp lý. Làm cho hoạt động đọc sách trở thành hoạt động thường xuyên, phổ biến của giáo viên, học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Bộ VHTT&DL.

- Tham mưu với nhà trường việc tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao; ngày hội sử dụng ngoại ngữ; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... trên cơ sở phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá đối với các môn Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu chọn và thẩm định ngữ liệu ra đề tự luận (*có nguồn gốc trích dẫn tin cậy, được duyệt tổ trưởng, lãnh đạo nhà trường*) ra ma trận đề, ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá phù hợp, đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...). Xây dựng khung thời gian hoàn thiện con điểm đánh giá thường xuyên

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối" của sở GD&ĐT. Giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

V. Nâng cao chất lượng học sinh chuyển cấp, phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục (Nội dung tạo sự chuyển biến nổi bật)

1. Làm tốt công tác phân luồng; Nâng cao chất lượng đại trà, học sinh chuyển cấp; phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

1.1 Công tác phụ đạo, ôn tập cho học sinh thi THPT

Nâng cao chất lượng dạy và học, tạo sự chuyển biến mạnh trong từng giờ dạy, từng môn học; tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi, giảm số lượng học sinh còn chưa đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng. Tăng chất lượng và số lượng thi tuyển vào lớp 10 THPT. Chú trọng bồi dưỡng học sinh lớp 9, nâng cao hiệu quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT đảm bảo chất lượng thực chất.

***Giải pháp:**

Thực hiện dạy phụ đạo 1 buổi/ tuần đối với các lớp 6,7,8; 2 buổi/tuần đối với lớp 9 tăng buổi vào cuối học kì 1 trở đi (03 buổi/ôn thi vào 10THPT);

Đôn đốc giáo viên thực hiện đảm bảo số tiết ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: tối thiểu 25% số tiết soạn, giảng, ứng dụng CNTT/ tổng số tiết dạy/ năm học.

Tham mưu nhà trường tổ chức phân loại học sinh, xây dựng kế hoạch giúp đỡ học sinh còn hạn chế; bổ sung những kiến thức, kỹ năng còn thiếu hụt ở các cấp học dưới, lớp dưới, hình thành và phát triển năng lực cho học sinh.

1.2 Nâng cao chất lượng công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi

Chỉ đạo, nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Đồng thời, giúp đỡ học sinh còn thiếu, bổ sung kiến thức, kỹ năng còn thiếu hụt, hình thành và phát triển năng lực cho học sinh. Tổ chức thi HSG cấp trường, tham gia thi cấp huyện, cấp tỉnh.

***Giải pháp:**

Tổ chức dạy bồi dưỡng học sinh đội tuyển ít nhất 2 buổi/ tuần và tăng buổi vào kỳ gần thi các cấp theo kế hoạch của trường, PGD.

Đôn đốc giáo viên thực hiện đảm bảo số tiết ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: tối thiểu 25% số tiết soạn, giảng, ứng dụng CNTT/ tổng số tiết dạy/ năm học.

Tham mưu nhà trường thực hiện phân loại học sinh, chia lớp để tổ chức bồi dưỡng cho thật phù hợp với các đối tượng học sinh.

GVCN hợp phụ huynh các em học sinh giỏi để bàn biện pháp phối hợp trong việc bồi dưỡng như: thời gian, cơ sở vật chất, sách vở, tài liệu, quản lý học sinh học tập ở nhà tạo mọi điều kiện về vật chất và tinh thần cho các em bồi dưỡng tốt.

Tham mưu nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho thầy cô giáo, học sinh thực hiện bồi dưỡng, tham gia dự thi đạt kết quả cao.

Đối với công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu thực hiện các giải pháp như sau: Phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, có năng lực học tập và yêu thích môn học thực hiện ngay từ đầu cấp học, đầu năm học (tuần hoạt động tập thể đối với khối 7,8,9; tuần 01 đối với lớp 6) (có danh sách đội tuyển cụ thể kèm theo). Thực hiện bồi dưỡng bắt đầu từ tuần học thứ 02, 02 buổi/tuần vào chiều thứ 3 và thứ 6 hàng tuần; theo dõi sát, đánh giá sự tiến bộ, phát huy thành tích của học sinh trong học tập. Tham mưu cho nhà trường tổ chức khảo sát học sinh giỏi (03 lần), tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường và tổ chức đội tuyển tham gia thi HSG cấp huyện, cấp tỉnh. Chú trọng đến khả năng, năng lực của học sinh. Lựa chọn những học sinh tham gia các môn thi phù hợp với đối tượng và đặc thù nhà trường (môn thế mạnh). GVBM có trách nhiệm trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi đặc biệt là đội tuyển cấp huyện, cấp tỉnh. Phấn đấu đạt tổng số giải tham gia thi chọn học sinh giỏi cấp huyện ở các khối lớp đạt ít nhất 7 giải.

Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi. Đặc biệt chú trọng nội dung, chương trình chuyên sâu, kế hoạch phải chi tiết, rõ ràng, sát với điều kiện, tình hình học sinh của nhà trường. Chỉ đạo giáo viên trong tổ thực hiện tốt kế hoạch.

Tổ trưởng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc bồi dưỡng học sinh giỏi của giáo viên bồi dưỡng trong tổ, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch.

Đối với giáo viên

+ Yêu cầu giáo viên bồi dưỡng phải lên kế hoạch, xây dựng khung chương trình, nội dung bồi dưỡng, khảo sát tuyển chọn đội tuyển.

+ Soạn bài đầy đủ, chú trọng nâng cao và kỹ năng thực hành kiến thức cho

học sinh.

+ Tài liệu bồi dưỡng : Giáo viên tìm tòi, sưu tầm, nghiên cứu tài liệu, sách tham khảo, SGK, tìm hiểu trên mạng....

+ Giáo viên bồi dưỡng nêu cao tinh thần tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tìm tòi, tích lũy, học hỏi kinh nghiệm của trường bạn, vững vàng trong chuyên môn, kinh nghiệm trong phương pháp giảng dạy với tinh thần trách nhiệm, với lương tâm nghề nghiệp cao với thành tích chung của nhà trường. Tránh qua loa chiếu lệ, hời hợt, mang tính chủ nghĩa bình quân.²²

+ Trong quá trình bồi dưỡng phải cho học sinh làm bài kiểm tra, thi thử để đánh giá sức học sinh, rút kinh nghiệm và bù lấp những chỗ hổng cho học sinh

+ Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục; nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục.

+ Rèn kỹ năng, hướng dẫn cho học sinh kỹ năng tự nghiên cứu, tìm tòi kiến thức.

+ Ngoài các buổi bồi dưỡng trên các giờ học chính khóa, bồi dưỡng theo lịch, giáo viên giao bài về nhà cho học sinh làm và kiểm tra, uốn nắn sửa sai cho các em.

Đối với học sinh: các em đó được chọn vào đội tuyển phải tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng, có ý thức tự học, say mê tìm tòi, chịu khó nghiên cứu các tài liệu tham khảo, dành nhiều thời gian cho việc tự học ở nhà, học trên mạng

1.3. Công tác hướng nghiệp, phân luồng

Giáo viên chủ nhiệm triển khai, phân tích, cho học sinh đăng kí nguyện vọng; Tham mưu tổ chức họp cha mẹ học sinh triển khai, tuyên truyền, vận động, định hướng cho hs đăng kí nguyện vọng sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT, GDTX, học nghề) ngay từ tuần 1. Thực hiện dạy ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT theo kế hoạch của nhà trường (Yêu cầu bám sát khung chương trình của SGD).

Thực hiện dạy 2 buổi/tuần đối với lớp 9 tăng buổi vào cuối học kì 1 trở đi (03 buổi/ôn thi vào 10THPT); Tổ chức dạy bồi dưỡng học sinh đội tuyển ít nhất 2 buổi/tuần và tăng buổi vào kỳ gần thi các cấp theo kế hoạch của trường, PGD.

Tham mưu với nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng đối với học sinh khối lớp 9, tập trung vào môn Toán; GVCN cho học sinh và phụ huynh đăng ký nguyện vọng thi vào các trường THPT và tương đương, cụ thể từng học sinh. Căn cứ vào nguyện vọng của học sinh, thực hiện bồi dưỡng ôn tập để học sinh lớp 9 dự thi vào các trường PTDTNT, trường THPT, GDTX. Tham mưu nhà trường thực hiện phân loại học sinh, chia lớp để tổ chức bồi dưỡng cho thật phù hợp với các đối tượng học sinh. Giáo viên dạy bồi dưỡng cho học sinh lớp 9 thi vào THPT ký cam kết chất lượng với nhà trường, làm căn cứ đánh giá kết quả BD của giáo viên theo từng giai đoạn trong năm học.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tư vấn cho phụ huynh và học sinh. GVCN lớp 9 trong các buổi họp phụ huynh, các tiết học trải nghiệm hướng nghiệp; sát sao nắm bắt nguyện vọng của học sinh, việc thay đổi nguyện vọng để có sự tư vấn, vận động học sinh. Có những giải pháp hỗ trợ kịp thời đối với những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không đủ điều kiện tham gia đi học tiếp.

- Kịp thời nắm bắt danh sách những học sinh không đỗ vào THPT, liên hệ, tư vấn cho học phụ huynh, học sinh đăng ký học nghề, GDTX (đ.c Hiếu, Huyền).

2. *Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.*

- Tham mưu với nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024 - 2025, tiếp tục thực hiện sổ điểm điện tử ; quản lý kế hoạch giáo dục; quản lý nhân sự ; tài chính và thực hiện giáo án điện tử với 100% số giáo viên của tổ. Tiếp tục vận dụng có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục, xây dựng kho dữ liệu dạy học điện tử dùng chung (Tất cả cán bộ, giáo viên tham gia sưu tầm hoặc thiết kế các hình ảnh, video, clip về các nội dung dạy học, các thí nghiệm, thí nghiệm ảo để phục vụ cho các hoạt động dạy học, đặc biệt là đáp ứng nhu cầu cho việc thực hiện chương trình GDPT *(có bảng phân công giao nhiệm vụ cụ thể)*).

- Phối hợp cùng nhà trường tham gia thực hiện Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh giáo dục thông minh, giáo dục STEM, giai đoạn 2020-2025” tỉnh Lào Cai; thực hiện Kế hoạch số 115/KH-SGD&ĐT ngày 30/6/2021 về triển khai Chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 365/PGD&ĐT ngày 9/9/2024 chỉ đạo về công tác chuyển đổi; Kế hoạch số 61/KH-PGD&ĐT ngày 23/8/2024 về xây dựng ngân hàng bài giảng số; từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất, kỹ thuật ở các trường có điều kiện; tiếp tục đầu tư các trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học.

- Thực hiện theo kế hoạch truyền thông trong nhà trường, trong đó nhấn mạnh các nội dung truyền thông, hình thức truyền thông về chuyên đề, về hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Phát huy trang Website nhà trường để tăng cường chia sẻ thông tin về hoạt động giáo dục nhà trường, phân công giáo viên các tổ chuyên môn soạn bài giảng số để đưa lên kho dữ liệu nhà trường và ngành giáo dục *(có bảng phân công cụ thể kèm theo)*.

- Tăng cường tổ chức dạy học kết nối trong và ngoài huyện để bồi dưỡng giáo viên, tăng cường giao lưu trao đổi kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tuyển sinh, nâng cao chất lượng dạy, có đánh giá hiệu quả, báo cáo cuối năm học *(Có bảng tổ chức chuyên đề cụ thể kèm theo)*.

- Tham gia Ban quản trị hồ sơ số trong nhà trường theo phân công nhiệm vụ của từng thành viên.

- Tham gia tập huấn nâng cao trình độ cho giáo viên sử dụng các phương tiện thông minh dạy học trên nền tảng số về CNTT và quản trị của nhà trường.

3. *Các hoạt động đổi mới giáo dục, tăng cường hội nhập.*

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường. Xây dựng góc trưng bày STEM/STEAM tích hợp với thư viện đọc. Tiếp tục thực hiện văn bản số 1479/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học của Sở GD&ĐT; kế hoạch số 69/KH-PGD&ĐT ngày 05/10/2021 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai nhiệm vụ đột phá của Ngành về đẩy mạnh hoạt động Nghiên cứu khoa học và giáo dục STEM, STEAM giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu với nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Tham gia kết nối với trường THCS Bản Phiệt giao lưu học hỏi, tăng cường CSVC theo nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường nhằm tăng cường cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn lực học liệu mở HS, GV và CBQL giáo dục.

- Ngoài nhiệm vụ dạy học, các thầy cô còn tạo ra những sân chơi bổ ích cho học sinh như tổ chức các câu lạc bộ: Toán học, Khoa học kỹ thuật, STEM,...; các chuyên đề, ngoại khóa: Giáo dục giới tính, An toàn giao thông...

- Tăng cường nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn với nội dung và hình thức đa dạng: sinh hoạt theo tổ nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn trên trang “Trường học kết nối” Bên cạnh đó thông qua các cuộc thi: Dạy học theo chủ đề tích hợp, sáng tạo khoa học kỹ thuật, STEM, viết đề tài, sáng kiến kinh nghiệm.

- Ngay từ đầu năm học tổ chuyên môn tham mưu với nhà trường phân công giáo viên theo cá nhân hoặc nhóm phụ trách các cuộc thi do phòng giáo dục phát động cụ thể như sau:

+ Cuộc thi NCKH: đ/c Đỗ Ngọc Tuấn, Đinh Văn Hiếu, Hoàng Thanh Thủy phụ trách

+ Cuộc thi STTTN: đ/c Hoàng Thị Thanh Huyền phụ trách

+ Cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp: đ/c Trần Hoài Anh và Trần Thị Thu Huyền phụ trách

+ Cuộc thi đấu trường viedo Toán tiếng việt: đ/c Đỗ Ngọc Tuấn, Đinh Văn Hiếu và Nguyễn Thị Như phụ trách

- Tổ chuyên môn kiểm tra và giám sát việc hoàn thiện các sản phẩm cuộc thi; các nhóm GV hoặc cá nhân GV báo cáo trình bày sản phẩm trong tổ chuyên môn trước khi tham gia các cuộc thi cấp trường, cấp huyện ... GV trong tổ cùng tìm hiểu và tham gia góp ý hỗ trợ sản phẩm cho nhau

- Tổ chuyên môn tham mưu với nhà trường có nội dung hỗ trợ về cơ sở vật chất và kinh phí cho các cá nhân và nhóm GV tham gia các cuộc thi, tính điểm thi đua cho các cá nhân hoặc nhóm GV có thành tích khi tham gia các cuộc thi

- Tổ trưởng và tổ phó chuyên môn tìm hiểu chi tiết các văn bản hướng dẫn cũng như tham khảo ý kiến các trường bạn để có hướng dẫn và hỗ trợ cho các sản phẩm tham gia các cuộc thi đạt hiệu quả tốt nhất

4. Công tác giáo dục dân tộc; học sinh khuyết tật

- Tổng số HS bán trú: 180/252 tổng học sinh toàn trường; Dân tộc: 179; Nữ: 85; Nữ dân tộc: 85; Chia ra: Kinh: 01 (Nữ: 0); Mông: 151 (Nữ: 73); Dao: 23 (Nữ: 8); Phù Lá: 05 (Nữ: 04). Trong đó: Mom Đào 13; Mom Đào 73; Khe Đền 1: 32; Khe Đền 2: 25; Phú Long: 09; Khe Dừng 28.

- Hồ sơ bắt buộc đối với học sinh khuyết tật: Thực hiện theo mục 2, công văn số 367/PGD&ĐT-NV ngày 09/9/2024 của Phòng GD&ĐT; tổ chuyên môn phối hợp tổ

chức cho GVCN, GVBM hoàn thiện hồ sơ theo kế hoạch và hướng dẫn của nhà trường. Hồ sơ được lưu trữ của riêng từng học sinh.

- Về kế hoạch giáo dục đối với học sinh khuyết tật: *tổ chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên* xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động giáo dục hòa nhập của nhà trường (xong trước 30/9/2024); *tổ chuyên môn* duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân của GVCN và GVBM, nộp về BGH nhà trường trước ngày 30/10/2024. Kế hoạch bài dạy của GVBM phải thể hiện rõ nội dung giáo dục dành cho học sinh khuyết tật.

VI. Bồi dưỡng chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để nâng cao chất lượng giảng dạy

- Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Thường xuyên áp dụng các hình thức tổ chức, phương pháp giảng dạy theo chương trình GDPT mới trong môn: Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học, HĐTNHN.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong tổ, tăng cường công tác tự bồi dưỡng trong giáo viên. Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn: Hội giảng, sinh hoạt chuyên môn trong tổ, nhóm, nhà trường, cụm trường, các trường trong huyện, trong tỉnh. Lựa chọn và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực đổi mới; đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng học sinh giỏi; khả năng hội nhập tốt; mỗi tổ/nhóm chuyên môn xây dựng được ít nhất một giáo viên cốt cán.

****Giải pháp:***

- Tham mưu với nhà trường thành lập tổ chỉ đạo đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của nhà trường; triển khai kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tổ chức cho toàn thể giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới. Đề xuất, tham mưu với nhà trường các nội dung cần thay đổi.

- Phối hợp cùng nhà trường đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn tập trung vào các hoạt động: Xây dựng chương trình kế hoạch dạy học, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá; đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; vận dụng cách thức, phương pháp tổ chức dự giờ, nhận xét giờ dạy trong sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học vào tổ chức các sinh hoạt chuyên đề; thi giáo viên dạy giỏi; kiểm tra chuyên môn. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả cuộc thi giáo viên dạy giỏi, sáng kiến, giải pháp hiệu quả.

- Tổ chuyên môn, tích cực bồi dưỡng giáo viên ôn lớp 9 thi vào lớp 10 THPT, tham mưu nhà trường làm tốt công tác phối hợp với trường các trường THPT trong việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ôn thi vào THPT năm học 2024-2025. Xây dựng và thực hiện các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và chất lượng giảng dạy.

****Tổng số chuyên đề thực hiện trong năm học của tổ: 03(Dự kiến)***

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề năm học 2024-2025: Thời gian thực hiện từ tháng 9/2024 đến hết tháng 4/2025. Cụ thể: Gồm 03 chuyên đề của tổ và tham mưu 02 chuyên đề cho nhà trường.

(Có phụ lục thực hiện các chuyên đề kèm theo)

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chuyên môn

- Tổ trưởng tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ thực hiện công tác chuyên môn năm học 2024-2025 tới toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ bám sát các Mục tiêu, đăng kí của giáo viên và tình hình thực tế của tổ chuyên môn, nhà trường và địa phương.

- Thực hiện báo cáo hàng tháng đúng quy định

2. Đối với giáo viên

- Căn cứ kế hoạch của tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cá nhân, căn cứ vào các Mục tiêu đã đăng ký đề ra những nội dung, giải pháp phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024 – 2025 của tổ Khoa học tự nhiên trường PTDTBT THCS xã Thái Niên, yêu cầu các giáo viên căn cứ vào nội dung trên để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của mình có hiệu quả ./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường (để duyệt)
- Giáo viên (thực hiện)
- Lưu: tổ CM

TỔ TRƯỞNG

Đinh Văn Hiếu

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Thu Hòa

Phụ lục
KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo từng tháng năm học 2024-2025
(Đính kèm Kế hoạch số 93b/KH – THCS ngày 24/9/2024 của Tổ KHTN trường
PTDTBT THCS xã Thái Niên)

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
Tháng 8/2024	- SHCM triển khai các nội thống nhất nội dung thống nhất CM hè; xây dựng, rà soát, điều chỉnh KHDH các môn học xong trước ngày 20/8/2024 - Xây dựng, điều chỉnh KHGD bộ môn từ 22-28/8/2024; duyệt 30/8/2024. - Tổ chuyên môn thống nhất nội dung chuyên môn bồi dưỡng hè xong trước 28/8/2024. - Tập trung học sinh toàn trường 7h30h ngày 28/8/2024 - Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại cho những học sinh yếu từ ngày 20/8. Tham mưu nhà trường tổ chức kiểm tra lại vào ngày 28, 29/8 - Xét lên lớp, ở lại; hoàn thiện sổ điểm và ghi học bạ vào ngày 30/8/2024. - Đăng ký bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025. - Ra đề, tổ chức thi, chấm bài, nghiệm thu kết quả bồi dưỡng học sinh yếu, kém trong hè. - Rà soát, kiểm duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường. - Triển khai các văn bản hồ sơ liên quan đến chuyên môn. - Xây dựng phương án khai thác sử dụng TBTN hiện có và phương án thay thế xong trước 30/8/2024. - GV phối hợp rà soát CT xây dựng chủ đề Stem, tiết học trải nghiệm tích hợp MHTHGTT (tổng hợp đc Hiếu) Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 9/2024	- Kiểm tra đồ dùng học tập, SGK của học sinh đảm bảo tất cả 100% học sinh có đủ đồ dùng học tập tối thiểu (GVCN kiểm soát tổng hợp). - Tổ chuyên môn xây dựng xong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. - Tham gia học tập nhiệm vụ trọng tâm năm học và viết thu hoạch. - Phối hợp triển khai cuộc thi NCKH dành cho học sinh cấp trường lựa chọn dự án tham gia dự thi cấp huyện (đc Đỗ Ngọc Tuấn phụ

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
	trách); triển khai thi đồ dùng dạy học thông minh, tổ KHTN 03 sản phẩm dự thi cấp trường; - TTCM hoàn thiện các loại kế hoạch, kế hoạch BDTX, Hội giảng cấp tổ, tổ chức chuyên đề, KH thi NCKH cấp trường, KH thực hiện chuyên môn, bồi dưỡng, phụ đạo, ôn thi vào lớp 10 THPT; KH STEM; kiện toàn các câu lạc bộ,... Quán triệt các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, tập trung vào phương pháp và kỹ thuật dạy học - GV hoàn thiện các loại hồ sơ theo quy định, Sử dụng đúng việc ghi sổ đầu bài, sổ điểm lớp, sổ sử dụng thiết bị... - Khảo sát, thành lập đội tuyển HSG. Tổ chức bồi dưỡng HSG các môn văn hóa; Phụ đạo HS còn chưa chuẩn về kiến thức, kỹ năng, nâng cao chất lượng bộ môn. - Đăng kí thi đua, kí cam kết chất lượng. - GVCN hoàn thiện hồ sơ học sinh: sổ điểm, sổ đăng bộ, trên Trường học kết nối và phần mềm VnEdu. - Duyệt các loại kế hoạch của tổ chuyên môn. Kiểm tra chuyên môn giáo viên và kiểm tra việc cập nhật hồ sơ sổ trên Vnedu. - Tham mưu nhà trường tổ chức phân luồng, ban hành quyết định quản lý và sử dụng hồ sơ sổ; quản lý sử dụng TBDH; thành lập tổ tư vấn thực hiện chương trình 2018; đăng kí sản phẩm thi đồ dùng dạy học; thu bài giảng số; nộp ý tưởng của cuộc thi khởi nghiệp trước ngày 27/9/2024,... - Thực hiện chuyên đề của tổ về Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học nâng cao chất lượng học sinh giỏi (đ/c Nguyễn Thị Huyền Linh và Nguyễn Thị Như tham mưu KH và giảng dạy) Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 10/2024	- Duy trì tốt nề nếp dạy học, nâng cao tỷ lệ chuyên cần học sinh. - Giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định. Tích cực ứng dụng CNTT trong các tiết dạy. - TTCM tăng cường kiểm tra việc vào điểm và thực hiện tiến độ chương trình; Dự giờ và trao đổi chuyên môn.... - Tổ chuyên môn tăng cường hoạt động tư vấn giáo viên . - Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; kiểm soát, đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục.

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
	Vận dụng có hiệu quả phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Đảm bảo tỉ lệ chuyên cần. - Tăng cường kiểm tra giáo viên về kỷ cương, nề nếp, phong cách sư phạm khi lên lớp, dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo viên. Tổ chức chuyên đề giáo dục STEM - Tham gia hội giảng cấp trường, đăng kí thi GVDG cấp huyện. - Bồi dưỡng HSG các môn văn hóa, phụ đạo học sinh chưa chuẩn về kiến thức, kỹ năng, ôn tập học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT. - Triển khai viết SKKN trong giáo viên. - Tham gia cuộc thi sáng tạo, ý tưởng lập nghiệp, STEM... do PGD tổ chức. - Phối hợp kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham mưu và tham gia thực hiện chuyên đề của nhà trường “nâng cao chất lượng ôn thi vào lớp 10 THPT” (đ/c Đinh Văn Hiếu tham gia giảng dạy ôn thi vào 10 môn Toán). Tham gia thi NCKH cấp trường. Tham gia khảo sát giữa học kì 1. - Thu bài giảng số nộp về cụm và đưa lên kho học liệu, lưu sản phẩm STEM tại nhà trường. * Điều chỉnh, bổ sung:
Tháng 11/2024	- Thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Phối hợp tổ chức Ngày hội số: giới thiệu các sản phẩm số TB, ĐDDH số trong dạy học. - Thực hiện nghiêm túc các quy định chuyên môn, tập trung nâng cao chất lượng giờ dạy; đổi mới PP, hình thức tổ chức dạy học, phát huy năng lực học sinh; sử dụng triệt để và có hiệu quả ĐDDH, thiết bị dạy học. - Tiếp tục kiểm tra GV lần 2: hồ sơ, dự giờ đột xuất, kiểm tra hồ sơ, sổ sách, sổ điểm, học bạ học sinh. Kiểm tra việc vào điểm VnEdu và SHCM trên trường học kết nối. Kiểm soát tốt các hoạt động sư phạm nhà giáo. - Tham gia Hội giảng cấp huyện theo KH của PGD&ĐT. Học sinh tham gia thi NCKH cấp huyện, thi ý tưởng khởi nghiệp cấp huyện. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa chuẩn về kiến thức kỹ năng theo kế hoạch. Tiếp tục ôn tập cho HS lớp 9 (Văn, Toán, Tiếng Anh).

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
	- Rà soát và kiểm tra tiến độ chương trình các môn học, chế độ cho điểm, hồ sơ cá nhân và hồ sơ lớp. - Rà soát tiến độ thực hiện chương trình. - Tham gia chuyên đề dạy học kết nối của nhà trường: Sử dụng phần mềm KTĐG môn Toán theo kế hoạch. Thu bài giảng số theo kế hoạch. * Điều chỉnh, bổ sung:
12/2024	- Rà soát tiến độ KHGD đảm bảo hoàn thành chương trình, hệ số điểm của HK1 (theo đề của nhà trường trên cơ sở ma trận của SGD&ĐT và PGD&ĐT). Chấm bài phân loại chất lượng thống kê theo hướng dẫn... - Chú trọng việc đánh giá giờ dạy của giáo viên và thực hiện quy chế chuyên môn. - Kiểm tra hồ sơ GV và dự giờ theo kế hoạch. Tiếp tục kiểm tra hoạt động sư phạm, dự giờ GV, kiểm tra chuyên đề. - Tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi và kèm học sinh yếu kém các môn văn hóa. Ôn thi vào lớp 10 THPT. Tổ chức phân luồng lần 2. - Tham gia các chuyên đề do PGD&ĐT tổ chức. - Tiếp tục ôn thi cho HSG lớp 9. Tổ chức đoàn học sinh tham gia thi HSG cấp huyện. - Ra đề và tham gia kiểm tra khảo sát học kỳ I; hoàn thiện chương trình và kết thúc học kỳ I theo biên chế năm học. - Đánh giá, xếp loại HS đúng quy định. - Hoàn thiện thông kê, báo cáo học kỳ I nộp Nhà trường, Phòng GD&ĐT. - Phối hợp kiểm tra nội bộ. - Thu bài giảng số và bài giảng elearning. Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 1/2025	- Duy trì nền nếp các hoạt động giáo dục. - Sơ kết kỳ I, thực hiện kỳ II đúng biên chế năm học - Tiếp tục duy trì các nền nếp dạy và học. Tăng cường ý thức tự quản, ý thức học tập của học sinh; chuẩn bị bài và học bài đầy đủ trước khi đến lớp.

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
	- Tăng cường kiểm tra các hoạt động sư phạm của giáo viên - Tiếp tục thực hiện chuyên đề SHCM theo NCBH, tham gia SHCM cấp cụm trường. - Hoàn thành thi GVCN giỏi cấp trường. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu. - Nghỉ Tết Nguyên đán theo QĐ của UBND tỉnh. - Kiểm tra đánh giá kết quả kho dữ liệu TBDH số và bài giảng số; ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra trên dữ liệu dùng chung. - Rà soát điều chỉnh bổ sung KHGD của giáo viên, các nội dung đã dạy HK1 (nếu có) - Tham gia chuyên đề SHCM của nhà trường về đổi mới hoạt động giáo dục: nâng cao chất lượng dạy và học * Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 2/2025	- Duy trì nền nếp, đảm bảo 100% sĩ số sau nghỉ tết Nguyên Đán. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn - Tích cực bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém. Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, chú ý chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, chất lượng ôn tập lớp 9. - Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; tổ chức các chuyên đề về dạy học theo mô hình THM, SHCM theo NCBH. - Tham gia Hội giảng cấp huyện. - Tiếp tục dự giờ và kiểm tra đột xuất chuyên môn. - Phối hợp kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thực hiện chuyên đề theo kế hoạch: Sử dụng học liệu số môn KHTN 8 (đ/c Đỗ Ngọc Tuấn tham mưu và giảng dạy). - Thi HSG lớp 8 cấp trường. Lựa chọn đội tuyển chuẩn bị dự thi cấp huyện. Thi GVCN giỏi cấp huyện, tham gia thi STTTN cấp huyện. - Nghiệm thu bài giảng số, bài giảng Elearning. *Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 3/2025	- Thi đua dạy tốt – học tốt chào mừng ngày 8/3; 26/3 - Duy trì nền nếp dạy và học. Tiếp tục tư vấn tuyên truyền công tác phân luồng hướng nghiệp cho học sinh.

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
	- Kiểm soát, nâng cao chất lượng dạy và học - Tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, tham gia thi chọn HSG lớp 8 cấp huyện; tham gia cuộc thi IOE cấp huyện (nếu có). - Tiếp tục ôn tập cho HS lớp 9 (thi thử lần 2); - Tiếp tục kiểm tra GV, kiểm tra hồ sơ GV và hồ sơ HS, dự giờ định kì và đột xuất theo kế hoạch. - Tham dự chuyên đề dạy học môn HĐTNHN 8 của tổ KHXH. - Phối hợp KT nội bộ theo kế hoạch. - Thu bài giảng số và bài giảng Elearning - Tham gia hoàn thiện xét tốt nghiệp lần 1 *Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 4/2025	- Tổ chức các hoạt động dạy và học chào mừng ngày GPMN - 30-4 - Thực hiện nghiêm túc KHGD, rà soát đảm bảo tiến độ chương trình theo biên chế năm học. - Kiểm soát, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục; - Tích cực phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng và bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức cho HS tham gia thi HSG lớp 6,7 cấp huyện. - Tổ chức ôn tập cho HS chuẩn bị hoàn thành chương trình. - Tăng cường ôn tập cho HS lớp 9 thi vào lớp 10, tiếp tục tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. - KT hồ sơ GV; Kiểm tra sự hợp lệ của hồ sơ học sinh, đặc biệt là hồ sơ lớp 9. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề: Dạy học chủ đề STEM môn KHTN 8 (đ/c Trần Hoài Anh tham mưu và giảng dạy) - Kiểm tra hồ sơ các lớp định kỳ theo tháng. - Nghiệm thu kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên, CBQL. - Thu bài giảng số * Điều chỉnh bổ sung:
Tháng 5/2025	- Tiếp tục duy trì nền nếp dạy và học, thực hiện giảng dạy đúng KHGD và Hoàn thành năm học theo biên chế năm học. - Khảo sát chất lượng học sinh, đánh giá, xếp học sinh chính xác, đầy đủ theo đúng quy chế, thông tư năm học 2024-2025.

Thời gian	Nội dung công việc cơ bản
	- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, giảm tỷ lệ HS chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, đặc biệt là chất lượng lớp 9, ôn tập cho HS lớp 9 thi vào lớp 10, thi thử lần 3. Phối hợp với các trường THPT và trường nghề làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 và đi học nghề. - Kiểm tra hồ sơ HS, chuẩn bị mọi điều kiện để xét tốt nghiệp THCS đợt I theo kế hoạch. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng lớp 6,7,8 trong hè. - Tham gia nghiệm thu học sinh lớp 5 thi tuyển sinh vào lớp 6. Chuẩn bị các điều kiện để thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. - Đánh giá CBGV về chuyên môn. Hoàn thiện báo cáo thống kê cuối năm nộp đúng thời gian quy định và Tổng kết năm học theo hướng dẫn của PGD. - Rà soát điều chỉnh KHGD học kì 2 (nếu có). Đề xuất đội tuyển năm học 2015-2025 *Điều chỉnh, bổ sung:
Tháng 6+7/2024	- Tham gia tuyển sinh học sinh lớp 6 kế hoạch. - Tham gia tập huấn, triển khai các văn bản về chuyên môn. - Tăng cường công tác ôn thi vào 10 thời lượng 02 buổi/môn; 06 buổi/tuần. Tiếp tục vận động phân luồng đảm bảo chỉ tiêu giao - Tham gia tập huấn bồi dưỡng theo kế hoạch của Phòng, Sở (Nếu có) - Giáo viên giao nội dung bồi dưỡng học sinh yếu kém trong hè (nếu có). *Điều chỉnh bổ sung: